

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG ANA  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2020/HS-ST

Ngày 14 - 02 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trần Đôn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Vũ Kim Quy.

2/ Ông Đặng Văn Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thu Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Hữu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Họ và tên: **Phan Văn T**; Tên gọi khác: T cháo lòng. Sinh năm: 1971; Nơi sinh: Tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn KC, xã DB, huyện CK, tỉnh Đắk Lắk; Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm Nông. Con ông Phan Văn T1 (đã chết) và con bà Trịnh Thị N, sinh năm 1949. Bị cáo có vợ là Phạm Thị Ánh H, sinh năm 1981, có 4 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Nhân thân: Ngày 05/10/2007 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 6.000.000đ về tội “Đánh bạc” tại bản án sơ thẩm số 54/2007/HSST.

Tiền án: Ngày 24/6/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm tại bản án phúc thẩm số 225/2016/HSPT, xử phạt 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/10/2019 đến ngày 12/10/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Phạm Thị Ánh H, sinh năm 1981, trú tại: Thôn KC, xã DB, huyện CK, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người làm chứng:

1/ Tạ Thanh M, sinh năm: 1980; trú tại: Buôn E M, xã EB1, huyện CK, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt

2/ Trương Thanh T2, Sinh năm 1983, trú tại: Thôn 1, xã YR, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt

3/ Ngô M Q, Sinh năm: 1984; trú tại: Thôn 3, xã YR, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt

4/ Huỳnh Văn T3, sinh năm 1987, trú tại: Thôn 8, Buôn E M, xã EB1, huyện CK, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt

5/ Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1986; trú tại: Buôn E M, xã EB1, huyện CK, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 h ngày 28/8/2018, Phan Văn T và Tạ Thanh M uống cà phê ở Thôn KC, xã DB, huyện CK, tỉnh Đắk Lắk. Trong lúc uống cà phê thì T và M bàn bạc tìm địa điểm tổ chức cho các con bạc ở huyện CK và K tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền để T và M thu tiền xâu ( người tham gia đánh bạc phải nộp cho người có địa điểm, quản lý, chuẩn bị công cụ, cảnh giới để người khác đánh bạc). Sau đó, T chọn địa điểm là rẫy cà phê của T (đã cho chị Đặng Thị Thu H2 thuê lại để làm rẫy), ở Buôn C, xã BA, huyện K. T và M chuẩn bị công cụ gồm 01 dụng cụ đục con vị, 01 chén nhựa màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 cái chần màu đen, 01 tấm vải da màu xám, 04 bộ bài tây (52 lá), 01 thùng nhựa để phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc. M, T gọi điện thoại cho Huỳnh Văn T3, Trương Thanh T2, Phan Thanh H1, Ngô M Q và một số người khác (chưa xác minh được nhân thân lai lịch) đến địa điểm rẫy nhà T để đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Đến khoảng 14h cùng ngày, Phan Văn T và Tạ Thanh M đến địa điểm đánh bạc. Khi thấy có một số người đang ở rẫy nhà T thì M trái chần, tấm vải dùng làm bàn senkô và chuẩn bị chén, đĩa để phục vụ cho việc đánh bạc, giao nhiệm vụ cho T làm cái senkô và thu tiền xâu, còn M ra ngoài cảnh giới. Khi tham gia đánh bạc, Trương Thanh T2 là người cầm cái xóc đĩa, sau đó đến một người khác (chưa xác minh được nhân thân lai lịch) cầm cái xóc đĩa để các con bạc tham gia đánh bạc, thắng thua bằng tiền. Trong lúc đánh bạc thì T thu của Trương Thanh T2 số tiền 50.000đ là tiền xâu và chưa có người tham gia đánh bạc sen kô. Đến khoảng 16h cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang Phan Thanh H1, Ngô Minh Q, Trương Thanh T2, Huỳnh Văn T3 đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, còn Tạ Thanh M, Phan Văn T2 và một số người đánh bạc khác chạy thoát. Thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền dùng đánh bạc là 51.700.000đ và các công cụ đánh bạc, gồm: 01 chén nhựa màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 cái chần màu đen, 01 tấm vải da màu xám, 04 con vị, 01 thùng nhựa để phục vụ công tác điều tra. Đến ngày 02/01/2019, Tạ Thanh M đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đầu thú. Ngày 03/10/2019, Phan Văn T đến Công an tỉnh Đắk Lắk đầu thú.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG ngày 06/3/2019 của Hội đồng định giá huyện K, kết luận: 01 phòng có diện tích (2,7x5,7)m, tường xây bằng gạch, tô bằng xi măng; phòng có 01 cửa phụ thông xuống bếp, cửa bằng tôn khung sắt diện tích (0,8x1,76)m; 01 cửa sổ phía trước khung sắt kích thước (0,8x1,0)m, căn phòng được xây dựng khoảng năm 2010, là căn phòng nơi các bị cáo tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Tổng giá trị tài sản là 4.195.000 đồng.

Hình thức đánh xóc đĩa và cách thắng, thua được quy định như sau:

Những người tham gia chơi sẽ có một người đứng ra làm cái, những người còn lại là người đặt cược, đầu tiên người xóc cái sẽ bỏ 4 con xúc xắc vào cái đĩa sành và lấy cái chén sành úp lại, sau đó lắc đều mấy cái và đặt xuống tám nệm lót ghế, người chơi bắt đầu đặt vào cửa chẵn hoặc cửa lẻ. Sau đó, người xóc cái sẽ mở chén để tính thắng, thua và chung tiền theo tỉ lệ 1-1. Nếu người chơi đặt tiền ở cửa chẵn và kết quả ra là chẵn thì người chơi thắng, nếu người chơi đặt tiền ở cửa chẵn nhưng kết quả ra là lẻ thì người chơi thua và ngược lại. Kết quả là chẵn khi 04 con vị xuất hiện các trường hợp sau: 04 mặt trắng; 04 mặt đen hoặc 02 mặt trắng; 02 mặt đen. Kết quả lẻ khi 04 con vị xuất hiện trong các trường hợp sau: 01 mặt trắng và 03 mặt đen hoặc 03 mặt trắng và 01 mặt đen.

Hình thức đánh senkô và cách thức thắng, thua được quy định như sau: người làm cái senkô cũng là một người chơi trong sòng bạc, người làm cái senkô vẽ 04 lá bài bao gồm 01 con bốn trắng, 01 con bốn đen, 01 con ba trắng, 01 con ba đen theo kết quả xóc bốn con vị của việc xóc đĩa. Sau khi người làm cái xóc đĩa xóc bốn con vị, người tham gia cá cược có thể đặt cược chẵn lẻ hay đặt cược senkô hoặc có thể đặt cược cả hai hình thức chẵn lẻ và senkô. Nếu đặt bốn đồng đen hay bốn đồng trắng thì tỉ lệ thắng, thua là 1 ăn 9, nếu đặt ba đồng đen hoặc ba đồng trắng thì tỉ lệ thắng, thua sẽ là 1 ăn 3.5

Quá trình điều tra Phan Văn T đã tự nguyện giao nộp số tiền 50.000đ là tiền đã thu xâu của Trương Thanh T và tự nguyện nộp số tiền 2.100.000đ, tương đương với trị giá ½ căn phòng mà bị cáo Phan Văn T đã dùng để tổ chức cho các con bạc đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 03/1/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Áp dụng: Điểm c, đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phan văn T** từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 50.000đ là tiền thu lợi bất chính và số tiền 2.100.000đ (tương đương với trị giá  $\frac{1}{2}$  căn phòng nơi dùng làm địa điểm tổ chức đánh bạc) mà bị cáo Phan Văn T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K.

Bị cáo Phan Văn T nói lời sau cùng: bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với lời khai các nhân chứng, biên bản đầu thú, phù hợp với các vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 28/8/2018, tại Buôn Cuê, xã Băng Adrênh, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Phan Văn T đã cùng với Tạ Thanh M chuẩn bị địa điểm, công cụ để tổ chức cho Huỳnh Văn T3, Phan Thanh H1, Trương Thanh T2, Ngô M Q và một số người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài xóc đĩa và đánh senkô. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ, tổng số tiền dùng đánh bạc là 51.700.000 đồng và thu giữ tang vật, gồm: 01 chén nhựa màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 cái chăn màu đen, 01 tấm vải da màu xám, 04 con vị, 01 thùng nhựa là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

#### **Tại Điều 322 Bộ Luật hình sự quy định:**

*1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên;*

*đ) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc hành vi quy định tại Điều 321 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 321 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.*

Xét hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa bàn xã BA nói riêng và huyện K nói chung. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức, khả năng điều khiển được hành vi của mình và biết rằng hành vi tổ chức đánh bạc nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm. Song vì lười lao động, muốn có tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo Phan văn T cùng Tạ Thanh M tổ chức sòng bạc cho các con bạc tham gia đánh bạc với hình thức xóc đĩa và đánh senko để thu tiền xâu. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, sử dụng căn phòng là tài sản của bị cáo để tổ chức đánh bạc, bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 05/10/2007 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 6.000.000đ về tội “Đánh bạc” tại bản án sơ thẩm số 54/2007/HSST. Ngày 24/6/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm tại bản án phúc thẩm số 225/2016/HSPT, xử phạt bị cáo 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan điều tra. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 50.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội và nộp 2.100.000đ (tương đương ½ trị giá căn phòng bị cáo sử dụng để tổ chức đánh bạc),. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với hành vi của Tạ Thanh M, Huỳnh Văn T3, Trương Thanh T2, Nguyễn Thanh H1, Ngô M Q và các vật chứng thu được trong vụ án đã được giải quyết tại bản án số 11/2019/HSST ngày 05/6/2019 nên không đề cập để xử lý.

Đối với bà Phạm Thị Ánh H và bà Đặng Thị Thu H2 không biết Phan văn T sử dụng căn phòng là tài sản chung của bà H và bị cáo T để tổ chức đánh bạc nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 50.000đ là tiền thu lợi bất chính và số tiền 2.100.000đ (tương đương với trị giá ½ căn phòng nơi dùng làm địa điểm tổ chức đánh bạc) mà bị cáo Phan Văn T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c, đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Phan Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo **Phan Văn T** 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/10/2019 đến ngày 12/10/2019.

- Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 50.000đ là tiền thu lợi bất chính và số tiền 2.100.000đ (tương đương với trị giá ½ căn phòng nơi dùng làm địa điểm tổ chức đánh bạc) bị cáo Phan Văn T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K. (Theo biên lai thu tiền số 16178 ngày 07/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K)

**\*Về án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS 2015, điểm 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí HSST là 200.000đ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện, VKS tỉnh;
- Công an huyện K;
- Cơ quan THAHS Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện H
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Trần Đôn**